

Số: /KH-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc;

Thực hiện Thông báo số 432-TB/VPTW, ngày 26/11/2025 của Văn phòng Ban chấp hành Trung ương Đảng Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng uỷ Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

Thực hiện Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 423-KH/TU ngày 12/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW ngày 25/11/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại văn bản số 6262/TTr-SYT ngày 12/12/2025 và ý kiến đồng ý của các Thành viên UBND tỉnh tại văn bản ghi ý kiến số 4066/VPUBND-VHXXH ngày 18/12/2025 của Văn phòng UBND;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, gồm các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Trẻ em được chăm sóc sức khỏe tâm thần, trẻ em có vấn đề về sức khỏe tâm thần, trẻ em mồ côi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ phù hợp nhằm thực hiện các quyền của trẻ em và chăm sóc phát triển toàn diện.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Phân đầu 80% trẻ em có vấn đề sức khỏe tâm thần, trẻ em có nguy cơ cao rối loạn sức khỏe tâm thần được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ tâm lý, các dịch vụ xã hội phù hợp tại trường học, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và tại cộng đồng.

b) Phần đầu 100% trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được chăm sóc thay thế bởi người thân thích, cá nhân, gia đình không phải là người thân thích, được nhận làm con nuôi hoặc được chăm sóc nuôi dưỡng tạm thời, tại các cơ sở trợ giúp xã hội, được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ phù hợp, được sự hỗ trợ của cộng đồng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Trẻ em có vấn đề về sức khỏe tâm thần và cha mẹ, người nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; trẻ em mồ côi.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian thực hiện: từ năm 2026 đến hết năm 2030.

3. Phạm vi thực hiện: trên địa bàn toàn tỉnh.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật, chính sách về chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi với các hình thức, mô hình đa dạng, linh hoạt, trong đó chú trọng chăm sóc thay thế cho trẻ em tại gia đình. Rà soát, hoàn thiện, bổ sung hoặc xây dựng mới các chính sách, dịch vụ, mô hình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, trẻ em có vấn đề về sức khỏe tâm thần tại các cơ sở trợ giúp xã hội và tại cộng đồng.

2. Truyền thông nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em; bảo vệ và chăm sóc trẻ em mồ côi; chú trọng cung cấp thông tin về quyền trẻ em, kiến thức và kỹ năng cho cha mẹ, người chăm sóc, người nhận chăm sóc thay thế trẻ em, cán bộ và giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trong việc chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc, nuôi dưỡng và chăm sóc thay thế trẻ em mồ côi.

3. Tăng cường đào tạo, tập huấn và các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, đặc biệt là cán bộ làm công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em; giáo viên, nhất là giáo viên phụ trách chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em; giáo sinh sư phạm; đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế; nhân viên công tác xã hội tại cơ sở giáo dục, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám chữa bệnh và tại cộng đồng về kỹ năng tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc, nuôi dưỡng và chăm sóc thay thế trẻ em mồ côi.

4. Phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em toàn diện và liên tục

a) Tăng cường các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em; lồng ghép nội dung khám, sàng lọc phát hiện sớm các rối loạn sức khỏe tâm thần trong các chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em để khuyến nghị tới cha mẹ, người chăm sóc về biện pháp phòng ngừa, can

thiệt và điều trị sớm; củng cố năng lực chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

b) Phát triển dịch vụ hỗ trợ phòng ngừa, phát hiện sớm, tư vấn – tham vấn cho trẻ em có vấn đề sức khỏe tâm thần, trẻ em có nguy cơ rối loạn tâm thần tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và tại cộng đồng; xây dựng mạng lưới dịch vụ, bảo đảm kết nối, chuyển tuyến chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em từ cấp xã đến cấp tỉnh và tuyến Trung ương; triển khai các chương trình tư vấn, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc và trẻ em về kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe tâm thần; xây dựng bộ công cụ sàng lọc, tổ chức hoạt động đánh giá, sàng lọc, tư vấn cho trẻ em có nguy cơ rối loạn tâm thần, tự kỷ, rối nhiễu tâm trí để phát hiện sớm và tư vấn cho cha mẹ, người chăm sóc; tổ chức tư vấn, can thiệp, trị liệu tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và tại cộng đồng.

c) Phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần trong trường học; triển khai giáo dục sức khỏe tâm thần cho học sinh; phát triển mạng lưới giáo viên, nhân viên và cộng tác viên có kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

5. Phát triển dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc thay thế trẻ em mồ côi

a) Trẻ em mồ côi được chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc thay thế phù hợp và tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ theo nhu cầu để phát triển toàn diện. Ưu tiên chăm sóc thay thế trẻ em mồ côi tại gia đình bởi người thân thích, người không thân thích, nhận con nuôi có điều kiện phù hợp cho sự phát triển của trẻ.

b) Phát triển mạng lưới dịch vụ tìm gia đình chăm sóc thay thế, tư vấn, hỗ trợ các gia đình về chăm sóc thay thế. Tăng cường dịch vụ công tác xã hội triển khai chăm sóc thay thế trẻ em. Thực hiện các tiêu chuẩn chăm sóc, nuôi dưỡng, cung cấp các dịch vụ cho trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

c) Tăng cường chuyển trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt từ các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở nuôi dưỡng tập trung về các hình thức chăm sóc thay thế trong cộng đồng (gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nhận con nuôi); bảo đảm hỗ trợ trẻ hoà nhập bền vững. Thực hiện lộ trình chuyển dần từ mô hình chăm sóc tập trung sang chăm sóc gia đình – cộng đồng theo hướng “nhà nhỏ – nhóm nhỏ”, trong đó mỗi nhóm trẻ có người chăm sóc ổn định, tạo môi trường gần gũi như gia đình.

d) Phát động, duy trì phong trào xã hội tham gia chăm sóc, hỗ trợ trẻ em mồ côi, gia đình, cá nhân nhận chăm sóc thay thế, nhận đỡ đầu trẻ em mồ côi.

6. Nâng cấp và phát triển hệ thống cơ sở giáo dục, trợ giúp xã hội::

a) Rà soát, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện chăm sóc, hỗ trợ trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội; bổ sung, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên công tác xã hội, bảo đảm đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, tư vấn tâm lý và phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em.

b) Kiên quyết khắc phục tình trạng hoạt động hình thức, cơ sở xuống cấp, thiếu nhân lực hoặc thiếu trách nhiệm trong quản lý, chăm sóc trẻ; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra sai phạm.

c) Nghiên cứu, thành lập Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ninh nhằm cung cấp dịch vụ đánh giá, can thiệp sớm, hỗ trợ giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật; làm đầu mối hướng dẫn chuyên môn cho các cơ sở giáo dục và gia đình, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc và phát triển toàn diện cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt.

7. Tăng cường phối hợp liên ngành, xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi phù hợp với từng đối tượng.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình. Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về tình hình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, trẻ em mồ côi.

9. Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác quốc tế, vận động mọi nguồn lực xã hội, kinh nghiệm, sáng kiến để chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc trẻ em mồ côi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện do Ngân sách nhà nước đảm bảo theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi hàng năm của các Sở, ngành, đơn vị và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ khác có liên quan trên địa bàn tỉnh; kinh phí từ các nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp, huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được thực hiện theo các chế độ, chính sách hiện hành và quy định của Luật Ngân sách nhà nước; bảo đảm hiệu quả, hiệu lực và tiết kiệm theo đúng quy định của nhà nước.

2. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị thuộc các cấp lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình cùng kỳ xây dựng dự toán ngân sách:

- Đối với cấp tỉnh: Gửi Sở Y tế (cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình) tổng hợp để gửi Sở Tài chính tham mưu trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh bố trí kinh phí cho các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh để thực hiện theo quy định.

- Đối với cấp xã: Gửi Phòng chức năng phụ trách tài chính tổng hợp tham mưu trình UBND cấp xã, HĐND cấp xã bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì tham mưu và triển khai các giải pháp phòng ngừa trẻ bị bỏ rơi; tổ chức tư vấn tâm lý, pháp lý, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kết nối dịch vụ xã hội cho nhóm phụ nữ, gia đình có nguy cơ cao, đặc biệt là phụ nữ mang thai ngoài ý muốn và mẹ đơn thân.

b) Chỉ đạo các cơ sở y tế tăng cường rà soát, phát hiện sớm và tư vấn nguy cơ bỏ rơi trẻ ngay từ tuyến cơ sở; tổ chức tư vấn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tâm thần cho phụ nữ mang thai.

c) Hướng dẫn xây dựng, quản lý và nâng cao năng lực mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội, nhân viên y tế và lực lượng liên quan nhằm nắm chắc tình hình trẻ em và phụ nữ có nguy cơ cao trên địa bàn.

d) Chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện các chương trình, mô hình liên quan đến chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em và chăm sóc trẻ mồ côi tại cơ sở trợ giúp xã hội và cộng đồng; đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật, dịch vụ khi cần thiết.

e) củng cố và phát triển hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh; hướng dẫn chuyên môn về phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, can thiệp sớm và phục hồi chức năng cho trẻ có nguy cơ hoặc có rối loạn tâm thần, tự kỷ, rối nhiễu tâm trí. Lồng ghép các hoạt động này trong dịch vụ sự nghiệp công về phòng, chống bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh tật học đường.

f) Phát triển mạng lưới dịch vụ hỗ trợ phòng ngừa, phát hiện sớm, tư vấn, tham vấn và trị liệu cho trẻ em tại cộng đồng, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; hướng dẫn cơ chế kết nối, chuyển tuyến phù hợp.

g) Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em và chăm sóc trẻ mồ côi; tư vấn, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc và người nhận chăm sóc thay thế về kiến thức, kỹ năng hỗ trợ trẻ.

h) Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên y tế, cán bộ làm công tác trẻ em, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội trong tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc thay thế trẻ mồ côi; tổ chức đào tạo, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm.

i) Là cơ quan đầu mối hướng dẫn cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em và chăm sóc trẻ mồ côi; phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực và phát triển dịch vụ hỗ trợ.

k) Hằng năm, tổng hợp dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện kế hoạch của các sở, ngành; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh theo quy định.

l) Kiểm tra, theo dõi, giám sát tình hình triển khai; khảo sát, thu thập số liệu, đánh giá kết quả chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em và trẻ mồ côi; tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, triển khai đồng bộ công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần học đường tại các cơ sở giáo dục; tổ chức tư vấn tâm lý học sinh, lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng phó căng thẳng và phòng ngừa rối nhiễu tâm thần trong chương trình giáo dục.

b) Phát triển và nâng cao năng lực mạng lưới giáo viên, nhân viên và cộng tác viên làm công tác tâm lý học đường, công tác xã hội trong trường học; bảo đảm đội ngũ có đủ kiến thức, kỹ năng nhận diện sớm rối nhiễu tâm thần và hỗ trợ học sinh có sang chấn tâm lý hoặc có nguy cơ tổn thương.

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nắm bắt đầy đủ tình hình học sinh, đặc biệt là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hoặc có dấu hiệu rối loạn hành vi, sang chấn tâm lý; tổ chức hỗ trợ, can thiệp kịp thời theo đúng quy trình; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng quyền trẻ em.

d) Thiết lập và thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa Nhà trường – Gia đình – Cơ quan y tế – Chính quyền địa phương; phối hợp với ngành Y tế trong công tác sàng lọc, phát hiện sớm và hỗ trợ chuyên môn đối với các trường hợp cần can thiệp chuyên sâu.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, bảo vệ trẻ em tại các cơ sở giáo dục; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong quản lý, giáo dục và hỗ trợ trẻ.

f) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập tỉnh Quảng Ninh; trong đó thực hiện khảo sát nhu cầu; đề xuất mô hình phù hợp; xây dựng Đề án Trung tâm bảo đảm tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực; đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giáo viên giáo dục đặc biệt; hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP); phối hợp Sở Y tế trong đánh giá khả năng học tập của trẻ khuyết tật; đề xuất cơ chế huy động nguồn lực để vận hành và phát triển Trung tâm.

g) Rà soát, đề xuất UBND tỉnh hoàn thiện chính sách hỗ trợ đối với trẻ em thuộc nhóm trẻ có hoàn cảnh đặc biệt (trẻ mồ côi, trẻ bị bỏ rơi, trẻ khuyết tật, trẻ có sang chấn tâm lý) để bảo đảm quyền được học tập và hỗ trợ phát triển trong môi trường giáo dục phù hợp.

4. Sở Tư pháp: Hướng dẫn, triển khai thực hiện chăm sóc thay thế bằng hình thức nhận con nuôi cho trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định của pháp luật.

5. Sở Tài chính

a) Hằng năm, trên cơ sở dự toán thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch của các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị khối tỉnh; Sở Y tế có trách nhiệm tổng hợp dự toán; gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

b) Hằng năm, trên cơ sở đề xuất kinh phí của Sở Y tế; tổng hợp, báo cáo trình cấp có thẩm quyền xem xét, cân đối, quyết định bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hàng năm của tỉnh.

6. Các sở, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai Chương trình.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Liên chi Hội Bảo vệ quyền trẻ em và các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động tham gia thực hiện, phối hợp thực hiện Chương trình.

8. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này phù hợp với điều kiện địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, học sinh trong trường học; phát triển mạng lưới giáo viên, nhân viên, cộng tác viên có kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non và THCS thuộc địa bàn quản lý.

c) Hàng năm ưu tiên bố trí nguồn lực, nhân lực của địa phương, đẩy mạnh xã hội hóa để thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình và Kế hoạch của tỉnh. Định kỳ hằng năm báo cáo trước ngày 20 tháng 11 (theo Đề cương và Phụ lục **01, 02, 03**) và đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo số liệu, tình hình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, trẻ em mồ côi và kết quả thực hiện Chương trình về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế để tổng hợp báo cáo chung trên toàn tỉnh).

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thực hiện Chương trình “Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Văn Kháng;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các Tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- V0,1,2,3,4; các Chuyên viên NCTH;
- Lưu: VT,VX2

KH28

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hạnh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO HÀNG NĂM

**Tình hình thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em,
chăm sóc trẻ em mồ côi năm**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /12/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

I. Thông tin chung

- Cơ quan/đơn vị báo cáo: ...
- Phạm vi: ...
- Thời gian báo cáo: Năm ...

II. Kết quả thực hiện

1. Số liệu trẻ em

- Tổng số trẻ em: ...
- Trẻ em mồ côi: ... (trong đó mồ côi cả cha mẹ: ...)
- Trẻ được sàng lọc sức khỏe tâm thần: ... (...%)
- Trẻ phát hiện có vấn đề tâm lý: ... (...%)
- Trẻ được tiếp cận dịch vụ tư vấn, trị liệu: ... (...%)

2. Hoạt động triển khai

- Công tác khám, sàng lọc sức khỏe tâm thần: ...
- Hoạt động tư vấn học đường, trị liệu cộng đồng: ...
- Hỗ trợ, chăm sóc trẻ em mồ côi: ...
- Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực: ...
- Truyền thông, nâng cao nhận thức: ...

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được: ...

2. Hạn chế, khó khăn: ...

3. Nguyên nhân: ...

IV. Kế hoạch năm sau

1. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể: ...
2. Nhiệm vụ trọng tâm: ...
3. Giải pháp thực hiện: ...

IV. Khó khăn, hạn chế

1. Về thống kê, dữ liệu:
2. Về nhân lực chuyên môn:

3. Về cơ sở vật chất, kinh phí:

5. Về nhận thức, định kiến xã hội:

V. Đề xuất, kiến nghị

1. Tăng cường công tác sàng lọc, tư vấn, can thiệp sớm:

2. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác tâm lý, xã hội:

3. Hỗ trợ chính sách, phúc lợi cho trẻ em mồ côi:

4. Hoàn thiện hệ thống dữ liệu, cơ chế phối hợp liên ngành:

VI. Phụ lục số liệu (Phụ lục 01, 02, 03 kèm theo)

Đơn vị báo cáo:....

Phụ lục 01

**CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN TRẺ EM,
CHĂM SÓC TRẺ EM MÔ CÔI NĂM ...**

Nhóm tuổi	Tổng số trẻ em	Trẻ em mô côi	Trẻ được sàng lọc sức khỏe tâm thần	Trẻ phát hiện có vấn đề tâm lý	Trong đó		Trẻ được tư vấn/điều trị	Ghi chú
					Trẻ mô côi có vấn đề tâm lý	Trẻ khác có vấn đề tâm lý		
1	2=3+4+5+8	3	4	5=6+7	6	7	8	9
0 – 6 tuổi								
7 – 12 tuổi								
13 – 16 tuổi								
Tổng cộng								

Một số nguyên nhân cơ

bản:

- Chủ yếu chậm nói, tự kỷ
- Lo âu, khó thích nghi học đường
- Trầm cảm, rối loạn hành vi
- Stress, áp lực thi cử
-

BẢNG THEO ĐỘ TUỔI & GIỚI TÍNH

[illegible]

Đơn vị báo cáo:....

Phụ lục 03

BẢNG THEO ĐỘ TUỔI & KHU VỰC

[illegible]